TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 31-10-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Bỉnh;

2. Ông Nguyễn Văn Thuần.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thùy – Thư ký Toà án.

Trong ngày 31 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 80/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2023/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 198x; địa chỉ: Khu phố X, Phường Y, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Đinh Minh U, sinh năm 198x; địa chỉ: Số xy, Ung Văn Khiêm, Khu phố X, Phường Y, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện và trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc D với ông Đinh Minh U xác lập quan hệ vợ chồng có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 1, thị xã Kiến Tường vào ngày 14/6/2023. Đời sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau về mọi mặc trong cuộc sống, bất đồng quan điểm sống; vợ chồng đã sống ly thân từ ngày 20/9/2023 cho đến nay. Nay bà D yêu cầu được ly hôn với ông U.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà D xác định không có nợ chung với ông U.

Bị đơn ông Đinh Minh U trình bày:

Ông U thống nhất với bà D về việc xác lập quan hệ hôn nhân có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và đời sống chung vợ chồng có cải vả, nhưng không có mâu thuẫn gì trầm trọng, do ông U ít đi làm nên bà D buồn. Ông U xác định còn tình cảm với bà D nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông U xác định không có nợ chung với bà D.

Tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc D vẫn giữa nguyên yêu cầu khởi kiện và không đồng ý thỏa thuận đoàn tụ với bị đơn ông Đinh Minh U. Ông U không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tố tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị Ngọc D khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Đinh Minh U. Căn cứ theo Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tố tụng là *"tranh chấp ly hôn"*, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Nguyên đơn bà D yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về quan hệ hôn nhân; xác định không có con chung với ông U; không tranh chấp về tài sản chung và thừa nhận không có nợ chung với bị đơn. Bị đơn ông U không đồng ý ly hôn và không có yêu cầu phản tố trong vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chỉ xem xét đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và giải quyết hậu quả theo quy định pháp luật.

[3] Theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn và sự thừa nhận của đương sự thì bà D và ông U xác lập quan hệ vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 1, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An vào ngày 14/6/2023 là quan hệ hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ.

[4] Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà D với ông U là do bất đồng trong đời sống, sinh hoạt chung và thu nhập của vợ chồng và tính tình không hợp nhau. Ông U không đồng ý ly hôn nhưng không có phương án nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng trong khi vợ chồng đã sống ly thân nhau. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà D với ông U đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà D đối với ông U là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về con chung: Bà D xác định không có con chung với ông U nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Về nợ chung: Bà D trình bày không có nợ chung với ông U nên không đề cập.

[8] Về án phí: Bà D phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Điều 53, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc D đối với ông Đinh Minh U.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc D được ly hôn với ông Đinh Minh U.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự trình bày không có nợ chung với nhau.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc D phải chịu 300.000 đồng; chuyển tiền tạm ứng án phí bà D đã nộp theo Biên lai số 0000239 ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường sang thi hành án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Long An.
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- UBND Phường 1, thị xã Kiến Tường;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Phương